

Số: 03 /KL-TTT

Ninh Thuận, ngày 22 tháng 7 năm 2022

## KẾT LUẬN THANH TRA

### **Trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại UBND huyện Bác Ái**

Thực hiện Quyết định số 53/QĐ-TTT ngày 16/5/2022 của Chánh Thanh tra tỉnh về Thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại UBND huyện Bác Ái.

Trên cơ sở Báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-ĐTT ngày 08/7/2022 của Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

### **Phần I ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Bác Ái là huyện miền núi, vùng cao, nằm ở phía Tây Bắc của tỉnh Ninh Thuận và là một trong 61 huyện (*nay là 85 huyện*) nghèo theo Nghị quyết 30a của Chính phủ. Huyện có diện tích tự nhiên là 102.729,48 ha, chiếm gần 1/3 diện tích đất tự nhiên của Tỉnh. Dân số của huyện cuối năm 2021 là 33.002 khẩu/7.916 hộ; người dân tộc thiểu số chiếm 86,49%, trong đó chủ yếu là người dân tộc thiểu số Raglai. Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn mới) cuối năm 2021 là 3.118 hộ/13.952 khẩu, chiếm 39,39%; hộ cận nghèo 712 hộ/3.135 khẩu, chiếm tỷ lệ 8,99%. Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo lãnh thổ; trực tiếp thành lập và quản lý các cơ quan chuyên môn có chức năng quản lý nhà nước theo lĩnh vực (phòng, ban chuyên môn) và các đơn vị sự nghiệp hoạt động trên một số lĩnh vực về kinh tế, văn hoá, xã hội bao gồm 12 cơ quan chuyên môn với 79 biên chế được giao (hiện đang sử dụng 69 biên chế), 02 đơn vị sự nghiệp trực thuộc với biên chế được giao là 17 biên chế (hiện đang sử dụng 14 biên chế), 02 tổ chức Hội nghề nghiệp và 09 xã/38 thôn (*trong đó, 9/9 xã và 36/39 thôn thuộc diện đặc biệt khó khăn*). Ngoài ra, huyện còn có Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện là đơn vị sự nghiệp đặc thù.

### **Phần II KẾT QUẢ THANH TRA**

#### **I. NỘI DUNG THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ THANH TRA**

**1. Việc tổ chức xây dựng kế hoạch thanh tra, phê duyệt kế hoạch thanh tra.**

Căn cứ vào kế hoạch thanh tra của Thanh tra tỉnh và yêu cầu công tác quản lý của địa phương, Thanh tra huyện tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch công tác thanh tra, cụ thể:

- Quyết định số 2209/QĐ-UBND, ngày 12/12/2019 về việc giao kế hoạch thanh tra năm 2020 cho Thanh tra huyện; Quyết định số 1469/QĐ-UBND, ngày 19/10/2020 về việc điều chỉnh kế hoạch công tác thanh tra năm 2020. Theo đó, năm 2020 thực hiện 04 cuộc thanh tra.

- Quyết định số 1767/QĐ-UBND, ngày 07/12/2020 về việc phê duyệt kế hoạch công tác thanh tra năm 2021. Theo đó, năm 2021 thực hiện 04 cuộc thanh tra.

Việc trình và ban hành Kế hoạch thanh tra hàng năm thực hiện theo đúng thời hạn quy định tại Điều 36 Luật Thanh tra.

**2. Việc thực hiện trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước, Thủ trưởng cơ quan thanh tra nhà nước, Thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành trong việc tổ chức, thực hiện Luật Thanh tra.**

a) Năm 2020, Thanh tra huyện đã tiến hành thanh tra: 04 cuộc, cụ thể:

- Thanh tra việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 393789, ngày 24/01/2008 cho hộ ông Hồ Văn Hiệp và vợ bà Nguyễn Thị Huyền Nhi.

- Thanh tra quá trình sử dụng quỹ bảo hiểm y tế; mua sắm trang thiết bị y tế và vật tư tiêu hao; đấu thầu thuốc chữa bệnh tại Bảo hiểm xã hội huyện và Trung tâm Y tế huyện.

- Thanh tra quá trình hoạt động, quản lý Bò tại Ban quản lý chăn nuôi Bò huyện; quá trình hỗ trợ Bò theo Chương trình 30a, 135, 755, nông thôn mới tại UBND các xã.

- Thanh tra quá trình điều hành, quản lý, sử dụng tài chính ngân sách Nhà nước và các nguồn thu ngoài ngân sách tại Trường PTDTBT THCS Nguyễn Huệ.

b) Năm 2021, Thanh tra huyện đã tiến hành thanh tra: 04 cuộc, cụ thể:

- Thanh tra quá trình hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trong hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp thuộc chương trình 30a, 135 theo Quyết định số 1722/QĐ-TTg, ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ tại UBND xã Phước Bình và UBND xã Phước Trung.

- Thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, tranh chấp đất đai và kiểm soát xung đột lợi ích tại Ủy ban nhân dân xã Phước Đại.

- Thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, tranh chấp đất đai và kiểm soát xung đột lợi ích tại Ủy ban nhân dân xã Phước Thắng.

- Thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, tranh chấp đất đai và kiểm soát xung đột lợi ích tại Ủy ban nhân dân xã Phước Tân.

Qua kiểm tra hồ sơ thanh tra năm 2020 và 2021 có tổng cộng 08 cuộc. Trong đó: 02 cuộc do Chủ tịch UBND huyện ban hành quyết định thanh tra (*Thanh tra việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 393789, ngày 24/01/2008 cho hộ ông Hồ Văn Hiệp và vợ bà Nguyễn Thị Huyền Nhi; Thanh tra quá trình sử dụng quỹ bảo hiểm y tế; mua sắm trang thiết bị y tế và vật tư tiêu hao; đấu thầu thuốc chữa bệnh tại Bảo hiểm xã hội huyện và Trung tâm Y tế huyện*); 06 cuộc còn lại do Chánh Thanh tra huyện ban hành quyết định thanh tra.

### **3. Việc thực hiện thẩm quyền ra quyết định thanh tra; trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra, kết luận thanh tra, công khai kết luận thanh tra và xử lý vi phạm về thanh tra.**

- Về thẩm quyền ra quyết định thanh tra:

Qua Kiểm tra hồ sơ các cuộc thanh tra có 06/08 cuộc thanh tra do Chánh Thanh tra huyện ban hành quyết định thanh tra lại đồng thời là Trưởng đoàn thanh tra là chưa phù hợp trong việc ra quyết định thanh tra hành chính quy định tại khoản 2, Điều 43 Luật thanh tra năm 2010. Theo đó, *“Thủ trưởng cơ quan thanh tra nhà nước ra quyết định thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra để thực hiện quyết định thanh tra. Khi xét thấy cần thiết, Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước ra quyết định thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra.*

*Đoàn thanh tra có Trưởng đoàn thanh tra, Thanh tra viên và các thành viên khác”.*

Mặc khác, theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 05/2014/TT- TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra. Theo đó, quan hệ giữa Đoàn thanh tra với người ra quyết định thanh, cụ thể như sau:

*“1. Trưởng đoàn thanh tra, thành viên Đoàn thanh tra phải tuân thủ sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu của người ra quyết định thanh tra.*

2. *Người ra quyết định thanh tra theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo hoạt động, xử lý kịp thời các kiến nghị của Trưởng đoàn thanh tra, thành viên Đoàn thanh tra*”.

Như vậy, Người ra quyết định thanh tra và Trưởng đoàn thanh tra phải là hai chủ thể khác nhau, có nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm khác nhau. Do đó, Chánh thanh tra huyện vừa là Người ra quyết định thanh tra vừa là Trưởng đoàn thanh tra là chưa khách quan, chưa đảm bảo cơ chế kiểm tra, giám sát trong hoạt động thanh tra.

- Về trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra:

Thời gian thanh tra và kết thúc thanh tra có 05/08 cuộc thanh tra còn chậm so với qui định (*Thanh tra việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 393789, ngày 24/01/2008 cho hộ ông Hồ Văn Hiệp và vợ bà Nguyễn Thị Huyền Nhi; Thanh tra quá trình sử dụng quỹ bảo hiểm y tế; mua sắm trang thiết bị y tế và vật tư tiêu hao; đấu thầu thuốc chữa bệnh tại Bảo hiểm xã hội huyện và Trung tâm Y tế huyện; Thanh tra quá trình hoạt động, quản lý Bò tại Ban quản lý chăn nuôi Bò huyện; quá trình hỗ trợ Bò theo Chương trình 30a, 135, 755, nông thôn mới tại UBND các xã; Thanh tra quá trình điều hành, quản lý, sử dụng tài chính ngân sách Nhà nước và các nguồn thu ngoài ngân sách tại Trường PTDTBT THCS Nguyễn Huệ; Thanh tra quá trình hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trong hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp thuộc chương trình 30a, 135 theo Quyết định số 1722/QĐ-TTg, ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ tại UBND xã Phước Bình và UBND xã Phước Trung*).

- Về kết luận thanh tra, công khai kết luận thanh tra và xử lý vi phạm về thanh tra:

- UBND huyện đã chỉ đạo tổ chức công khai và thực hiện kết luận thanh tra và công khai kết luận thanh tra đảm bảo quy định pháp luật.

#### **4. Việc giám sát, kiểm tra hoạt động của Đoàn thanh tra.**

Qua kiểm tra hồ sơ cho thấy: Một số quyết định thanh tra trước đây chưa cử người giám sát Đoàn thanh tra; đến nay, Thanh tra huyện đã khắc phục và thực hiện đảm bảo quy định về cử người giám sát hoạt động thanh tra.

**5. Việc ban hành quyết định và tổ chức thực hiện quyết định xử lý sau thanh tra đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật; việc áp dụng biện pháp để khắc phục, sơ hở, yếu kém, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật.**

- Qua công tác thanh tra đã kiến nghị thu hồi số tiền 4.150.000 đồng (*Thanh tra quá trình hoạt động, quản lý Bò tại Ban quản lý chăn nuôi Bò*

huyện; quá trình hỗ trợ Bò theo Chương trình 30a, 135, 755, nông thôn mới tại UBND các xã), kiểm điểm trách nhiệm đối với 26 cá nhân trong 08 cuộc thanh tra. Đến nay tất cả các kiến nghị tại các kết luận thanh tra đều đã thực hiện xong;

- Đối với việc rà soát tồn đọng sau thanh tra, UBND huyện đang lấy ý kiến tư vấn các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh để xem xét xử lý Kết luận thanh tra số 1343/KL-UBND, ngày 19/12/2014 của Chủ tịch UBND huyện Bác Ái về chi sai số tiền 2.297.610.000 đồng cho 275 đối tượng;

- Việc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán:

Thực hiện Thông báo số 64/TB-KV VIII ngày 29/12/2020 của Kiểm toán Nhà nước khu vực VIII về kết quả Kiểm toán tại huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận; Thông báo số 640/TB-KTNN ngày 16/9/2021 của Kiểm toán Nhà nước về kết quả Kiểm toán Chương trình PforR năm 2020 của tỉnh Ninh Thuận.

UBND huyện Bác Ái ban hành Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 24/02/2021 về khắc phục những tồn tại, hạn chế sau kiểm toán tại huyện Bác Ái; Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 10/12/2021 về khắc phục những tồn tại, hạn chế sau kiểm toán Chương trình PforR năm 2020 tại huyện Bác Ái.

\* Kết quả thực hiện:

+ Đối với Chương trình PforR năm 2020 tại huyện Bác Ái: Đến nay UBND huyện cơ bản thực hiện các kiến nghị theo thông báo của Kiểm toán. Tuy nhiên, đối với Chương trình 135, hiện nay chưa thu hồi số tiền 12.500.000 đồng do doanh nghiệp giải thể. UBND huyện đã chỉ đạo cho Chủ đầu tư, phối hợp các đơn vị liên quan tiếp tục thu hồi số tiền còn lại.

+ Đối với Kiểm toán Nhà nước khu vực VIII tại huyện Bác Ái: UBND huyện cơ bản đã thực hiện theo kiến nghị của kiểm toán. Tuy nhiên, hiện nay còn 01 kiến nghị của Kiểm toán từ năm 2019 trở về trước về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh, bền vững theo Nghị quyết 30a với số tiền: 2.323.241.000 đồng chưa nộp trả ngân sách Trung ương. UBND huyện đang cân đối ngân sách nguồn kết dư của huyện giai đoạn 2021 - 2025 để thực hiện tại Nghị quyết số 225/NQ-HĐND ngày 21/12/2021.

## **6. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo.**

Thực hiện đầy đủ chế độ, thông tin báo cáo kết quả thanh tra theo quy định.

## **7. Việc quản lý, khai thác, sử dụng và lưu trữ hồ sơ thanh tra và các nội dung khác theo quy định của pháp luật về thanh tra.**

Việc quản lý, khai thác, sử dụng và lưu trữ hồ sơ thanh tra của đơn vị cơ bản đúng theo quy định.

## **II. NỘI DUNG THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN**

1. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về Trụ sở tiếp công dân, địa điểm tiếp công dân và tổ chức tiếp công dân.

a) UBND huyện Bác Ái đã ban hành quy chế tiếp công dân trên địa bàn huyện cụ thể tại Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 01/3/2021 về việc ban hành quy trình, trình tự, thủ tục trách nhiệm tiếp dân, phương pháp tiến hành việc nhận và xử lý đơn của công dân.

b) UBND huyện Bác Ái đã ban hành lịch tiếp công dân hàng tháng của Chủ tịch UBND huyện theo quy định. Phòng Tiếp công dân được bố trí thuận lợi để công dân đến trình bày khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; đồng thời được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu phục vụ việc tiếp công dân. Thực hiện nghiêm yết Nội quy, Quy chế tiếp công dân, quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo và các quy định pháp luật về tổ chức tiếp công dân theo quy định.

c) Việc tiếp công dân thường xuyên tại Phòng tiếp công dân, hàng ngày đều bố trí cán bộ trực tiếp công dân thường xuyên theo quy định.

d) Trong 02 năm 2020 - 2021, UBND huyện Bác Ái đã tổ chức tiếp 26 lượt người. Nội dung: người dân đến thắc mắc khiếu nại chủ yếu về lĩnh vực liên quan như đất đai như bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất, khai thác khoáng sản, tranh chấp đất đai.

đ) Việc tiếp công dân có mở sổ tiếp công dân đúng theo quy định tại Thông tư số 06/2014/TT-TTCT ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ.

e) UBND huyện Bác Ái đã thực hiện việc chi bồi dưỡng cho cán bộ phụ trách tiếp công dân, xử lý đơn thư theo đúng quy định.

f) UBND huyện Bác Ái đã sử dụng vận hành phần mềm hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo theo Văn bản số 2329/UBND-TCD ngày 06/6/2018 của UBND tỉnh.

g) Nhìn chung, công tác tiếp công dân luôn được UBND huyện Bác Ái quan tâm, tổ chức tiếp công dân về cơ bản đảm bảo theo quy định của Luật Tiếp công dân năm 2013 và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ về hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Tiếp công dân.

2. Việc tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

a) Việc tiếp công dân được xem là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của UBND huyện nhằm góp phần nâng cao năng lực công tác lãnh đạo, điều hành và thực thi công vụ để phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

b) Hàng tháng UBND huyện Bác Ái đã ban hành thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND huyện vào ngày 01 và ngày 15 hàng tháng (nếu trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ thì bố trí ngày tiếp theo).

Qua kiểm tra hồ sơ, sổ sách nhận thấy trong năm 2020 - 2021, Chủ tịch UBND huyện Bác Ái đã tiếp đầy đủ 24 kỳ và có 08 lượt người đến.

3. Việc xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

a) Trong năm 2020 - 2021: Tổng số đơn tiếp nhận là 21 đơn khiếu nại, nội dung chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai: Trong đó 03 đơn thuộc thẩm quyền, 09 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND dân cấp xã, 08 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết, đã có văn bản chuyển các cơ quan giải quyết theo quy định; 01 đơn không đủ điều kiện thụ lý.

b) Quá trình tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân đã được UBND huyện thực hiện phân loại và xử lý đảm bảo theo quy định của pháp luật.

4. Việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

Trong kỳ, UBND huyện đã tổng hợp, báo cáo tình hình tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh đầy đủ 24 báo cáo.

### **III. NỘI DUNG THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ KHIẾU NẠI.**

Trong kỳ UBND huyện đã tiếp nhận và xử lý 03 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền.

#### 1. Việc thụ lý giải quyết khiếu nại.

Các vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền UBND huyện đã thực hiện các bước đảm bảo theo đúng quy định của Luật Khiếu nại và các văn bản hướng dẫn.

#### 2. Việc thực hiện quy định về thời hạn giải quyết khiếu nại.

Có 02 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết đã được UBND huyện thụ lý giải quyết nhưng về thời gian còn chậm trễ so với quy định, cụ thể:

- Vụ khiếu nại của bà Vũ Thị Xuân Nhân, ngày 26/3/2021 ban hành Thông báo thụ lý đến ngày 04/6/2021 Chủ tịch UBND huyện mới ký quyết định giải quyết khiếu nại (vượt 26 ngày so với quy định tại Điều 28 Luật Khiếu nại năm 2011).

- Vụ khiếu nại của ông Nguyễn Ngọc Duy, ngày 05/3/2021 ban hành Thông báo thụ lý đến ngày 04/6/2021 Chủ tịch UBND huyện mới ký quyết định giải quyết khiếu nại (vượt 47 ngày so với quy định tại Điều 28 Luật Khiếu nại năm 2011).

3. Việc thực hiện quy định về thẩm quyền, trình tự thủ tục giải quyết khiếu nại, ban hành quyết định giải quyết khiếu nại.

Quy trình giải quyết khiếu nại thực hiện đầy đủ các bước theo quy định của Luật Khiếu nại và các Nghị định hướng dẫn thi hành; ban hành quyết định giải quyết khiếu nại đảm bảo theo quy định.

#### 4. Việc gửi quyết định giải quyết khiếu nại.

Các vụ việc khiếu nại sau khi có quyết định giải quyết khiếu nại đều được UBND huyện gửi quyết định giải quyết khiếu nại cho người khiếu nại theo quy định.

5. Việc thi hành quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật.

Các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật đều được UBND huyện chỉ đạo bộ phận chuyên môn thực hiện thi hành theo quy định.

6. Việc xử lý vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp, tồn đọng, kéo dài.

Trong kỳ, UBND huyện không có vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp, tồn đọng, kéo dài.

7. Việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình khiếu nại và kết quả giải quyết khiếu nại.

UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình khiếu nại và kết quả giải quyết khiếu nại theo từng tháng đầy đủ các nội dung theo quy định.

#### **IV. NỘI DUNG THANH TRA TRÁCH NHIỆM VỀ TỔ CÁO**

Trong kỳ không phát sinh đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện.

#### **V. NỘI DUNG THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng tập trung vào các nội dung sau:**

a) Việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định:

Hàng năm, Thanh tra huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng để triển khai, thực hiện, cụ thể: Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 03/4/2020; Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 14/5/2020 về việc thực hiện công tác phòng chống tham nhũng trên địa bàn huyện Bắc Ái năm 2020, 2021.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, Thanh tra huyện đã tham mưu UBND huyện ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, cụ thể:

+ Năm 2020: ban hành Văn bản số 1762/UBND-TH ngày 31/12/2019 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Công văn số 31-CV/HU ngày 16/9/2019 của Huyện uỷ về việc đẩy mạnh chỉ đạo thực hiện cuộc vận động cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực; Văn bản số 939/UBND-TH ngày 03/6/2020 của UBND huyện về triển khai việc công khai minh bạch trong công tác PCTN của các cơ quan, đơn vị.



+ Năm 2021: Ban hành Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 05/3/2021 về triển khai việc thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020; Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 17/12/2021 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2025; Văn bản số 1603/UBND-NC ngày 05/8/2021 về việc triển khai đến các đơn vị thực hiện đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020; Văn bản số 1873/UBND-NC ngày 27/8/2021 về triển khai việc khắc phục những tồn tại, hạn chế về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 trên địa bàn huyện; Văn bản số 2455/UBND-TH ngày 26/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

Căn cứ kế hoạch và các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng của UBND huyện; các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc đã triển khai thực hiện phù hợp với tình hình của cơ quan, đơn vị. Qua đó, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức trong công tác phòng chống tham nhũng; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý kịp thời hành vi tham nhũng góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố lòng tin với nhân dân.

b) Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng:

Hàng năm, Phòng Tư pháp huyện (cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện) tham mưu Hội đồng ban hành các Kế hoạch về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện Bắc Ái nói chung và pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng nói riêng; các văn bản chỉ đạo của Trung ương về công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; cụ thể: Trong kỳ thanh tra, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 17/2/2019 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 06/01/2021 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021; đồng thời ban hành các kế hoạch để triển khai thực hiện; trong đó có tuyên truyền pháp luật phòng, chống tham nhũng, cụ thể: tuyên truyền Luật phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập.

Hình thức tuyên truyền như: thông qua sinh hoạt “Ngày pháp luật” hàng tháng; hưởng ứng “ngày pháp luật”, các cuộc họp định kỳ cơ quan, họp chi bộ; đồng thời, giao phòng Tư pháp, Đài Truyền thanh huyện tăng cường tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật nêu trên bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Qua đó nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn huyện.

Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về PCTN; đã triển khai thực hiện Nghị định số 130/2019/NĐ-CP ngày 01/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết

một số điều của Luật Tố cáo năm 2018 với số lượng 120 người tham dự. Đồng thời ban hành Kế hoạch số 269/KH-UBND ngày 31/10/2019 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2020 và Kế hoạch số 270/KH-UBND ngày 31/10/2019 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021 để thực hiện theo chỉ đạo của cấp trên.

c) Việc thực hiện các biện pháp về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt:

c.1. Việc thực hiện các biện pháp về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:

- Về công khai, minh bạch tài chính của UBND huyện:

Qua kiểm tra, Phòng Tài chính - Kế hoạch đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện công khai các nội dung quy định tại Điều 11 của Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách. Đối với các nội dung công khai quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 11 Thông tư này, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định công bố công khai ngân sách và các biểu mẫu theo quy định; việc công khai các nội dung trên công bố tại kỳ họp, niêm yết tại trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị; phát hành ấn phẩm; thông báo bằng văn bản đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan; đăng trên Cổng thông tin điện tử huyện; việc công khai số liệu dự toán và quyết toán ngân sách huyện đảm bảo thời gian theo quy định. Đồng thời, Phòng Tài chính - Kế hoạch đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tình hình công khai tài chính theo quy định.

- Công khai, minh bạch trong xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng của UBND huyện:

Qua kiểm tra, Phòng Tài chính – Kế hoạch đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổng hợp tình hình công khai tài chính về vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định tại Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Về công khai, minh bạch tài chính của các phòng, ban trực thuộc:

Qua kiểm tra, các đơn vị thực hiện niêm yết công khai dự toán thu - chi và quyết toán thu - chi tại trụ sở làm việc của đơn vị chưa đúng theo biểu mẫu quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính

hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng đất.

+ Đối với nội dung công khai lấy ý kiến Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2021.

Thực hiện nhiệm vụ Lập Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Bác Ái:

Ngày 15/7/2021, phòng Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức lấy ý kiến về dự thảo Quy hoạch sử dụng đất 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 (*Quyết định số 897/QĐ-UBND ngày 15/7/2021*), cụ thể như sau:

++ Công khai trên Trang thông tin điện tử của UBND huyện gồm: Dự thảo các chỉ tiêu sử dụng đất Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Bác Ái (file số); Dự thảo danh mục các dự án, công trình trong Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Bác Ái (file số); Bản đồ dự thảo Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 (tỷ lệ 1/25.000) của huyện Bác Ái (file số).

++ Công khai tại Trụ sở UBND các xã gồm: Dự thảo các chỉ tiêu sử dụng đất Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Bác Ái và của các xã (file giấy); Dự thảo danh mục các dự án, công trình trong Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của các xã (file giấy); Bản đồ dự thảo Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của các xã (tỷ lệ 1/5.000 - 1/10.000) (file giấy).

++ Thời gian công khai: 30 ngày kể từ ngày đăng tải tin (từ ngày 15/7/2021).

+ Đến ngày 23/8/2021, Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định kết thúc công khai lấy ý kiến đóng góp dự thảo Quy hoạch sử dụng đất 2021-2030 huyện Bác Ái (*Quyết định số 1192/QĐ-UBND 23/8/2021 của UBND huyện*)

Từ ngày 23/8/2021, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Bác Ái đã phối với đơn vị tư vấn tiến hành tổng hợp những thông tin đóng góp ý kiến của nhân dân tại Văn phòng HĐND và UBND huyện và hộp thư công vụ của phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Bác Ái (Địa chỉ: [http://ptnmt.ba@ninhthuan.gov.vn](mailto:ptnmt.ba@ninhthuan.gov.vn)).

Đối với các xã, UBND các xã đã tổ chức hội nghị tại hội trường UBND các xã để tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến của nhân dân về dự thảo phương án Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 của huyện

Bác Ái và đồng thời gửi biên bản hội nghị về Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện. Tất cả các nội dung đóng góp ý kiến của nhân dân đều đã được các thành phần tham gia hội nghị tại các xã thống nhất và đề nghị Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, đơn vị tư vấn cập nhật vào Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 của huyện Bác Ái để làm cơ sở thực hiện các nội dung tiếp theo.

Trên cơ sở đó, Phòng Tài nguyên và môi trường huyện Bác Ái phối hợp với đơn vị tư vấn; UBND các xã; các Phòng, Ban chuyên môn thuộc huyện xác định cụ thể các dự án, công trình bổ sung vào phương án Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 của huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận. Sau đó, hoàn thiện Hồ sơ dự thảo Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Bác Ái

+ Ngày 07/9/2021, phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Thông báo về việc lấy ý kiến góp ý dự thảo Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Bác Ái trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh Ninh Thuận (*Địa chỉ: <http://ninhthuan.gov.vn>*) và Trang thông tin điện tử của huyện (*Địa chỉ: <http://bacai.ninhthuan.gov.vn>*) (*Thông báo số 336/TB-UBND của UBND huyện, Công văn số 1939/UBND-TH của UBND huyện gửi Sở Thông tin truyền thông về việc đăng tải dự thảo QH SDD 2021-2030 huyện Bác Ái trên trang thông tin điện tử của tỉnh*). Đồng thời tổ chức lấy ý kiến góp ý của các Sở, ban, ngành, các phòng ban, Ủy ban nhân dân các xã về dự thảo Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Bác Ái (*Công văn số 1940/UBND-TH ngày 07/9/2021 của UBND huyện.*)

+ Ngày 14/10/2022, phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Thông báo kết thúc công khai lấy ý kiến dự thảo Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Bác Ái (*Thông báo số 357/TB-UBND ngày 14/10/2021 của UBND huyện.*)

Sau 30 ngày công bố, công khai lấy ý kiến góp ý dự thảo Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Bác Ái, UBND huyện Bác Ái đã tiếp nhận các ý kiến góp ý của các đơn vị, tổ chức, cá nhân; chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với đơn vị tư vấn tiếp thu và giải trình các ý kiến để hoàn thiện hồ sơ trình Sở tài nguyên và môi trường thẩm định. Phòng đã tham mưu cho UBND huyện Báo cáo giải trình các ý kiến góp ý dự thảo Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Bác Ái (*Báo cáo số 544/BC-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Bác Ái*).

+ Đối với nội dung công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 đã phê duyệt.

Thực hiện Quyết định 436/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Bác Ái.

Phòng Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu Ủy ban nhân dân tổ chức Thông báo công bố công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Bác Ái tại Thông báo số 329/TB-UBND ngày 30/8/2021, cụ thể: Ủy ban nhân

dân huyện Bác Ái thông báo công bố công khai toàn bộ tài liệu phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Bác Ái tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện Bác Ái và Phòng Tài nguyên và Môi trường (Địa chỉ: xã Phước Đại, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận), Ủy ban nhân dân 09 xã và trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện Bác Ái (Địa chỉ: <http://bacai.ninhthuan.gov.vn>).

Hồ sơ công bố công khai gồm có: Quyết định số 436/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thuyết minh tổng hợp Kế hoạch sử dụng đất năm 2021; Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Bác Ái.

- Công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

+ Năm 2020, Tổng số công trình, dự án thực hiện công tác thu hồi, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, GPMB trên địa bàn huyện 10 công trình/64,7 ha/258 hộ gia đình, cá nhân, tổ chức, với số tiền bồi thường 19,5 tỷ đồng; các dự án, công trình được thực hiện đảm bảo thời gian, đúng quy định. (*Dự án Đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020 đoạn qua địa bàn xã Phước Trung; Hệ thống kênh nhánh Tân Mỹ; Công trình mở rộng hệ thống kênh mương nội đồng xã Phước Thắng; Hệ thống kênh chính và kênh nhánh làng thanh niên lập nghiệp xã Phước Đại; Kênh chính Tân Mỹ đoạn từ K21+827 đến K24+660 thuộc Kênh chính Tân Mỹ từ K29+827 đến Kc của dự án Hệ thống Thủy lợi Tân Mỹ qua xã Phước Trung; Công trình chợ Phước Bình; công trình đường bao chống sạt lở khu vực Bạc Rây 2, xã Phước Bình; Trung tâm văn hóa thể thao huyện Bác Ái; Đường giao thông nội đồng tuyến từ Công an huyện đi khu sản xuất thôn Tà Lú 1, xã Phước Đại; Đường giao thông đi khu sản xuất thôn Hành Rạc, xã Phước Bình...*)

+ Trong năm 2021, tổng số công trình, dự án thực hiện công tác thu hồi, bồi thường, hỗ trợ trên địa bàn huyện 09 công trình/256 hộ với tổng số tiền bồi thường 6.934.240.822 đồng (gồm: *Dự án trạm bơm và đường ống đẩy kênh nhánh (N1, N3, N5, N7) Làng thanh niên lập nghiệp xã Phước Đại (Đợt 1); Kênh và công trình kênh chính từ K24+660 đến K29+642 thuộc Kênh chính Tân Mỹ thuộc hệ thống thủy lợi Tân Mỹ đoạn qua địa bàn xã Phước Trung; Kênh và công trình kênh chính từ K21+827 đến K24+660 thuộc Kênh chính Tân Mỹ thuộc hệ thống thủy lợi Tân Mỹ đoạn qua địa bàn xã Phước Trung (Đợt 2); Công trình đường đê bao chống sạt lở Sông Sắt khu vực Tà Lú, xã Phước Đại; Phê duyệt phương án khen thưởng cho các hộ gia đình cá nhân có đất thu hồi thực hiện dự án Kênh và công trình kênh chính từ K21+827 đến K24+660 thuộc Kênh chính Tân Mỹ thuộc hệ thống thủy lợi Tân Mỹ đoạn qua địa bàn xã Phước Trung (Đợt 1); Phê duyệt phương án*

*khen thưởng cho các hộ gia đình cá nhân có đất thu hồi thực hiện dự án Kênh nhánh Tân Mỹ (TM&, TM17, TM9, TM11, TM12, TM15); Công trình mở rộng đường vào trung tâm huyện kết hợp tôn tạo phục dựng đền Tà Lú xã Phước Đại; Công trình hệ thống Kênh nhánh (N5, N7, N9) thuộc dự án Làng thanh niên lập nghiệp xã Phước Đại, huyện Bác Ái (Đợt 2); dự án đường dây 500kV ND Vân Phong – Thuận Nam tuyến đi qua huyện Bác Ái).*

Công tác thu hồi bồi thường được thông báo đến từng người có đất bị thu hồi, họp phổ biến đến người dân trong khu vực có đất thu hồi và thông báo trên phương tiện thông tin, niêm yết tại trụ sở UBND các xã và nhà cộng đồng thôn nơi có đất thu hồi; Việc thu hồi, bồi thường được lập phương án và niêm yết công khai, lấy ý kiến của người dân trong khu vực có đất thu hồi và lập thành biên bản có xác nhận của UBND cấp xã, đại diện Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã và đại diện các hộ dân có đất thu hồi đảm bảo đúng quy định tại Điều 69 Luật đất đai năm 2013.

- Đối với công tác cấp Giấy chứng nhận QSD đất.

Trong năm 2020, tham mưu UBND huyện thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất được 243giấy/ 284thửa/ 134,86ha. (Trong đó: đất ở 52 giấy/52 thửa/7,72ha và đất nông nghiệp 191giấy/232thửa/127,14ha).

Trong năm 2021, toàn huyện thực hiện cấp GCN quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất được 303 GCN/353 thửa/168,25 ha (Trong đó: đất ở 57 GCN/57 thửa/10,84 ha và đất nông nghiệp 246 GCN/296 thửa/157,41 ha).

Trình tự thủ tục cấp giấy chứng nhận QSD đất được thực hiện đảm bảo theo quy định tại Điều 70, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai. Các hồ sơ cấp giấy chứng nhận QSD đất đều được UBND cấp xã niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở UBND cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất trong thời hạn 15 ngày, xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh (nếu có) về nội dung công khai và gửi hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai theo quy định.

Qua kiểm tra hồ sơ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện cho thấy: Còn một số hồ sơ do Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định trình Ủy ban nhân dân huyện ký cấp giấy chứng nhận đều trễ hạn (ngày kiểm tra, thẩm định hồ sơ là 05 ngày theo Quyết định số 1068/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về công bố danh mục hành chính lĩnh vực đất đai nay đã

thay thế bởi Quyết định số 2018/QĐ-UBND ngày 21/10/2021). Theo giả trình của Phòng Tài nguyên và Môi trường thì nguyên nhân trễ hạn là do công việc của Phòng phát sinh nhiều, nhân sự hạn chế và Lãnh đạo, công chức phân công thẩm định hồ sơ còn sơ xuất trong việc tiếp nhận hồ sơ của Văn phòng đăng ký QSD đất khi hồ sơ có sai sót phải trả lại nhưng không đề nghị điều chỉnh thời gian tiếp nhận lại cho phù hợp.

- Đối với việc cấp giấy chứng nhận QSD đất thuộc Văn phòng đăng ký QSD đất Chi nhánh Bắc Ái:

Qua kiểm tra, Văn phòng đăng ký QSD đất Chi nhánh Bắc Ái có 10 trường hợp hồ sơ trễ hạn. Nguyên nhân là do chuyển hồ sơ sang Phòng Tài nguyên và Môi trường chậm và chuyển hồ sơ sang Chi cục Thuế để thực hiện nghĩa vụ tài chính chậm.

- Công khai việc xây dựng các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

Thực hiện nghiêm túc các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định của Trung ương và UBND tỉnh; UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1240a/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 về ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi của huyện; Văn bản số 1577/UBND-KT ngày 03/8/2021 về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị.

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đều ban hành quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện đúng theo quy định.

- Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

Thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Văn hoá công vụ, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 09/8/2019 về triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 07/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận về việc tăng cường thực hiện nghiêm minh kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của UBND tỉnh về quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Hàng năm, UBND huyện xây dựng kế hoạch kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính; thành lập Tổ kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính huyện Bắc Ái.

Trong kỳ thanh tra, cán bộ công chức, viên chức các phòng, ban chuyên môn của huyện thực hiện tương đối nghiêm túc quy tắc ứng xử văn hoá công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính, giờ giấc làm việc theo quy định. Tuy nhiên, vẫn còn một số công chức, viên chức chưa thực hiện nghiêm túc giờ giấc làm việc.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng. Trong đó:

+ Năm 2020: Theo báo cáo của UBND huyện, trong năm 2020 trên địa bàn huyện do đang thực hiện sắp xếp lại cán bộ, công chức cho phù hợp với trình độ chuyên môn theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 13/2019/TT-BNV của Bộ Nội vụ và Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh nên không thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Luật phòng chống tham nhũng.

+ Năm 2021: UBND huyện đã ban hành kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 29/12/2020 về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức cấp xã năm 2021. Kết quả thực hiện: đã chuyển đổi 04 trường hợp, trong đó: công chức phụ trách lĩnh vực tài chính ngân sách 02 người, địa chính xây dựng 02 người.

- Việc thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt:

Hàng năm, Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện Bắc Ái ban hành kế hoạch cải cách hành chính; cụ thể: Kế hoạch số 1907/KH-UBND ngày 13/11/2019, Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 25/01/2021 về cải cách hành chính năm 2020, 2021; Quyết định số 391/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 thành lập lại Ban chỉ đạo cải cách hành chính huyện Bắc Ái; đồng thời ban hành các kế hoạch đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nhất là nâng cao các Chỉ số thành phần của Bộ Chỉ số về cải cách hành chính cấp tỉnh trên địa bàn huyện: PAPI, PAR INDEX, SIPAS, DDCI, ICT,...

Triển khai các văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã đẩy mạnh cải các thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công; gắn trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong triển khai nhiệm vụ Cải cách hành chính; thực hiện nghiêm về kỷ luật, kỷ cương hành chính UBND các xã; tổ chức kiểm tra, đánh giá, phân loại và báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính hành chính theo quy định.

Ban hành Quyết định số 1174/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 về kiện toàn lại thành viên Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa” “một cửa liên thông” thuộc Văn phòng HĐND và UBND huyện; niêm yết công khai các thủ tục hành chính cấp huyện trên cổng thông tin điện tử và tại bộ phận tiếp nhận, trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Trong kỳ thanh tra, tổng số thủ tục hành chính tiếp nhận, xử lý cụ thể như sau:

+ Năm 2020:

++ Cấp huyện: Tiếp nhận 2.899 hồ sơ, đã giải quyết: 1.620 hồ sơ,



(chiếm 90% trên tổng số hồ sơ tiếp nhận), đang xử lý: 295 hồ sơ (chiếm 10% trên tổng số hồ sơ tiếp nhận),

++ Cấp xã: Tiếp nhận 15.423 hồ sơ, đã giải quyết: 15.392 hồ sơ (chiếm 99% trên tổng số hồ sơ tiếp nhận), đang xử lý trong hạn : 31 hồ sơ (chiếm 1% trên tổng số hồ sơ tiếp nhận)

+ Năm 2021:

++ Cấp huyện: Tiếp nhận 2.541 hồ sơ, đã giải quyết: 2.495 hồ sơ, đang xử lý: 46 hồ sơ.

++ Cấp xã: Tiếp nhận 14.965 hồ sơ, đã giải quyết: 14.965 hồ sơ, đang xử lý trong hạn : 0 hồ sơ.

Sử dụng phần mềm “hệ văn bản chỉ đạo, điều hành của tỉnh” giúp triển khai kịp thời các nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; theo dõi tiến độ xử lý công việc được UBND tỉnh giao. Tích hợp chứng thư số vào hệ chương trình quản lý văn bản, điều hành, ban hành văn bản điện tử (trừ văn bản mật) có chứng thực chứng thư số theo Quyết định số 42/2017/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của UBND tỉnh.

Hầu hết cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện khai thác, sử dụng hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc trong chỉ đạo, điều hành công việc đối với các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND cấp xã. Sử dụng phần mềm TD office, hộp thư điện tử, mạng nội bộ giúp tra cứu, trao đổi, xử lý công việc, gửi nhận văn bản, tài liệu được nhanh chóng, kịp thời, tiết kiệm chi phí, giấy tờ.

100% các phòng, ban, xã phường thực hiện việc trả lương và các khoản thanh toán khác bằng chuyển khoản (ATM), giảm thanh toán bằng tiền mặt; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 trong công tác quản lý nhà nước, qua đó góp phần thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính.

## **2. Việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập:**

+ Năm 2020:

Thực hiện Kế hoạch số 989/KH-UBND ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020; UBND huyện ban hành Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 05/3/2021 triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020.

Kết quả kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020, trên địa bàn huyện gồm 80/80 cơ quan, tổ chức, đơn vị địa phương; tổng số người kê khai lần đầu năm 2020: 347/347 người; hình thức công khai: bằng hình thức niêm yết: 50 bản, công khai trong cuộc họp: 297 bản. UBND huyện đã tổng

hợp, có Báo cáo số 125/BC-UBND ngày 11/5/2021 về báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020 theo quy định.

+ Năm 2021:

Thực hiện Văn bản số 6156/UBND-TCĐNC ngày 11/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kê khai tài sản thu nhập bổ sung và hàng năm của năm 2021; UBND huyện đã ban hành Văn bản số 2647/UBND-NC ngày 16/11/2021 về việc kê khai tài sản thu nhập bổ sung và hàng năm của năm 2021.

Kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2021: 75 cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; tổng số người kê khai năm 2021: 213/213 người (kê khai lần đầu 10 người, kê khai bổ sung 6 người, kê khai hàng năm 197 người); hình thức công khai: công khai bằng hình thức niêm yết: 213 bản, công khai trong cuộc họp: 0 bản.

Việc quản lý, cập nhật bản kê khai tài sản, thu nhập và các thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập; việc bảo vệ, lưu trữ, khai thác, cung cấp thông tin về kiểm soát thu nhập thực hiện theo quy định.

Việc xử lý người có hành vi vi phạm nghĩa vụ trung thực trong kê khai tài sản thu nhập, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập và vi phạm các quy định khác về kiểm soát tài sản, thu nhập: không có trường hợp nào xử lý.

Tuy nhiên, việc kê khai tài sản thu nhập lần đầu năm 2020 theo quy định mới của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, công chức (người có nghĩa vụ kê khai) của một số đơn vị trực thuộc chưa bám sát kế hoạch kê khai tài sản, thu nhập của UBND huyện dẫn đến kê khai thiếu nội dung, chưa đúng theo biểu mẫu theo quy định. UBND huyện có văn bản đôn đốc, hướng dẫn, yêu cầu kê khai lại nên khi nộp bản kê khai chưa đảm bảo thời gian theo yêu cầu.

### **3. Việc xử lý tin báo, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng:**

Trong thời kỳ thanh tra, UBND huyện không có tiếp nhận đơn tố cáo hành vi tham nhũng; chưa phát hiện, xử lý người có hành vi tham nhũng.

### **4. Việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo công tác phòng chống tham nhũng:**

Thanh tra huyện tham mưu cho UBND huyện thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

## **Phần IV**

### **KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ**

#### **I. Kết luận:**

##### **1. Ưu điểm:**

Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2021, mặt dù còn gặp nhiều khó khăn về nhiều mặt, cả hệ thống chính trị tập trung phòng, chống dịch Covid

19, nguồn lực về tài chính, nhân lực còn nhiều hạn chế, điều kiện thời tiết không được thuận lợi. Song UBND huyện đã tập trung chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trên các mặt công tác đạt hiệu quả tích cực, góp phần phục vụ tốt cho nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, củng cố quốc phòng-an ninh ở địa phương.

UBND huyện đã thực hiện tương đối tốt trách nhiệm về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Đã tăng cường các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng kịp thời, tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức và chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn huyện; xây dựng kế hoạch thanh tra và tiến hành thanh tra có trọng tâm, trọng điểm; thực hiện tốt nhiệm vụ tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; tổ chức thực hiện khá toàn diện công tác phòng, chống tham nhũng, nhất là các biện pháp, giải pháp phòng ngừa tham nhũng một cách hiệu quả.

## **2. Tồn tại:**

Bên cạnh những ưu điểm nêu trên, việc thực hiện quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại UBND huyện còn một số tồn tại, hạn chế sau:

### a) Về công tác Thanh tra:

- Chánh thanh tra vừa là Người ra quyết định thanh tra vừa là Trưởng đoàn thanh tra là chưa khách quan, chưa đảm bảo cơ chế quản lý, kiểm tra, giám sát trong hoạt động thanh tra; thời gian thanh tra và kết thúc thanh tra có 05/08 cuộc thanh tra còn chậm so với qui định. Theo giải trình của UBND huyện do thời điểm này dịch Covid 19 diễn biến phức tạp, công chức vừa tham gia phòng, chống dịch vừa thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện cách ly, hạn chế tập trung đông người nên ảnh hưởng đến tiến độ các cuộc thanh tra.

*Trách nhiệm này thuộc về Chủ tịch UBND huyện, Chánh Thanh tra huyện và Trưởng đoàn thanh tra trong công tác tổ chức, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Đoàn thanh tra.*

### b) Về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Có 02 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND nhưng thời gian giải quyết còn trễ hạn so với quy định. Theo giải trình của UBND huyện đây là 02 vụ việc phức tạp liên quan đến chính sách bồi thường cần phải xin và chờ chủ trương thống nhất từ UBND tỉnh nên bị chậm trễ như trên.

*Trách nhiệm này thuộc về Chủ tịch UBND huyện và Chánh Thanh tra huyện trong công tác giải quyết khiếu nại.*

### c) Về công tác phòng, chống tham nhũng:

- Hầu hết các đơn vị dự toán ngân sách thực hiện niêm yết công khai dự toán thu - chi và quyết toán thu - chi tại trụ sở làm việc của đơn vị chưa đúng theo biểu mẫu quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

- Một số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính về đất đai giải quyết còn chậm thuộc đến trách nhiệm của Phòng Tài nguyên và Môi trường và Văn phòng đăng ký QSD đất Chi nhánh huyện Bác Ái;

- Công chức của một số đơn vị trực thuộc thực hiện kê khai tài sản thu nhập lần đầu chưa đúng nội dung và biểu mẫu theo quy định.

*Trách nhiệm này thuộc về Thủ trưởng các phòng, ban thuộc huyện trong công tác triển khai thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường và Giám đốc Văn phòng đăng ký QSD đất Chi nhánh huyện Bác Ái trong giải quyết thủ tục hành về đất đai; trách nhiệm thuộc về các cá nhân và Thủ trưởng của các đơn vị liên quan nêu trên.*

## **II. Kiến nghị:**

Trên cơ sở kết quả thanh tra, căn cứ quy định của pháp luật, Chánh Thanh tra tỉnh yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Bác Ái thực hiện các nội dung sau:

1. Tiếp tục phát huy kết quả đạt được trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

2. Chỉ đạo Thanh tra huyện, Thủ trưởng các phòng, ban trực thuộc, cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế tại khoản 2, Mục I phần IV Kết luận, kiến nghị này và tổ chức kiểm điểm trách nhiệm các tập thể, cá nhân liên quan đến các tồn tại, hạn chế nêu trên. Cụ thể như sau:

a) Về công tác thanh tra:

Chỉ đạo Chánh Thanh tra huyện khắc phục ngay việc Chánh thanh tra vừa là Người ra quyết định thanh tra vừa là Trưởng đoàn thanh tra; việc thành lập Đoàn thanh tra phải mang tính khách quan, có sự kiểm tra, giám sát theo quy định; tổ chức các cuộc thanh tra phải đảm bảo thời gian theo quy định;

b) Về công tác khiếu nại, tố cáo:

Chỉ đạo Chánh Thanh tra huyện và Thủ trưởng các phòng, ban thuộc huyện khi được giao thụ lý giải quyết khiếu nại, tố cáo phải thực hiện tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo thời gian quy định;

c) Về công tác phòng, chống tham nhũng:

- Chỉ đạo các phòng, ban trực thuộc, các đơn vị dự toán ngân sách thực hiện nghiêm túc việc công khai dự toán thu - chi và quyết toán thu - chi tại trụ sở làm việc của đơn vị theo đúng biểu mẫu quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

- Chỉ đạo các đơn vị triển khai cho các cá nhân liên quan thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập theo đúng nội dung và biểu mẫu quy định;

- Chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường và Văn phòng đăng ký QSD đất Chi nhánh huyện Bắc Ái tăng cường trách nhiệm giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính liên quan đến đất đai phải đúng hẹn.

Yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Bắc Ái có trách nhiệm thực hiện nghiêm yết công khai Kết luận thanh tra ít nhất 15 ngày liên tục tại trụ sở làm việc; xây dựng kế hoạch khắc phục các tồn tại, hạn chế đã nêu và báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh **trong vòng 15 ngày** kể từ ngày công khai Kết luận thanh tra này theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

Giao Phòng Nghiệp vụ 3 Thanh tra tỉnh giúp Chánh Thanh tra tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nội dung Kết luận này.

Trên đây là kết luận của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND huyện Bắc Ái trong thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng./.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra Chính phủ;
- Cục II. TTCP;
- UBND tỉnh;
- Chánh Thanh tra;
- Sở Nội vụ;
- Lưu VT, HSDTT.

**KT.CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

**Trần Minh Cảnh**